

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG ĐỐI VỚI TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN GENERAL TERMS AND CONDITIONS FOR TERM DEPOSITS

Các điều khoản và điều kiện chung đối với tiền gửi có kỳ hạn sau đây (“**ĐKĐKC**”) được áp dụng cho tất cả các khách hàng là tổ chức (“**Khách Hàng**”) khi có giao dịch tiền gửi có kỳ hạn (“**TGCKH**”) tại Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) kể cả các chi nhánh, các phòng giao dịch (“**Ngân Hàng**”).

*The following general terms and conditions for term deposits (“**GTC**”) apply to all customers being entities (“**Customers**”) who have term deposits transactions (“**TMD**”) with HSBC Bank (Vietnam) Ltd. including its branches, transaction offices (the “**Bank**”).*

1. **Cáu Thành Của Thỏa Thuận TGCKH Và Hiệu Lực:** Ngân Hàng và Khách Hàng đồng ý rằng ĐKĐKC này, chỉ thị tương ứng mà Khách Hàng gửi cho Ngân Hàng nhằm mục đích đặt, gia hạn hoặc chấm dứt TGCKH (“**Chỉ Thị TGCKH**”), xác nhận từ Ngân Hàng gửi cho Khách Hàng xác nhận các thông tin liên quan đến việc nhận, gia hạn hoặc chấm dứt TGCKH (“**Xác Nhận TGCKH**”) và các tài liệu khác điều chỉnh Tài Khoản được áp dụng vào từng thời điểm sẽ cấu thành nên toàn bộ thỏa thuận về TGCKH giữa Ngân Hàng và Khách Hàng theo quy định của pháp luật (“**Thỏa Thuận TGCKH**”). Thỏa Thuận TGCKH sẽ có hiệu lực kể từ ngày Ngân Hàng nhận được Chỉ Thị TGCKH hợp lệ và có hiệu lực từ Khách Hàng.

*Constitution of TMD Agreement and Effectiveness: The Bank and Customer agree that this GTC, respective instruction provided to the Bank by Customer for purpose of placing, renewing or terminating the TMD (“**TMD Instruction**”), respective advice from the Bank to Customer confirming information on TMD’s placement, extension or termination (“**TMD Advice**”) and other documents governing the Accounts as applicable from time to time shall constitute the entire TMD agreement between the Bank and the Customer in accordance with the laws (“**TMD Agreement**”). The TMD Agreement is effective from the date the Bank receives the duly and valid TMD Instruction from the Customer.*

2. **Các Kênh Áp Dụng Đối Với Chỉ Thị TGCKH Và Xác Nhận TGCKH:**

Applicable Channels For TMD Instruction And TMD Advice:

- (i) Ngân Hàng và Khách Hàng đồng ý rằng Chỉ Thị TGCKH và Xác Nhận TGCKH có thể được gửi dưới hình thức giấy hoặc kênh điện tử được xác thực bởi Ngân Hàng và Khách Hàng, bao gồm nhưng không giới hạn thông qua fax, SWIFT và HSBCnet. Khách Hàng xác nhận và đồng ý thêm rằng, Xác Nhận TGCKH là xác nhận được khởi tạo từ hệ thống và không có chữ ký tay hoặc chữ ký điện tử từ Ngân Hàng.

The Bank and Customer agree that the TMD Instruction and TMD Advice could be sent in either paper form or applicable electronic channel which is verified by the Bank and Customer, including but not limited to facsimile, SWIFT and HSBCnet. Customer further acknowledges and agrees that the TMD Advice is system’s generated advice with no wet-ink or electronic signature from the Bank.

- (ii) Xác Nhận TGCKH có chữ ký tay từ (những) người được ủy quyền từ Ngân Hàng đối với giao dịch TGCKH sẽ được cấp theo yêu cầu của Khách Hàng. Trường hợp Xác Nhận TGCKH này bị nhau nát, rách hoặc mất và Khách Hàng mong muốn được cấp lại, Khách Hàng sẽ liên lạc với Ngân Hàng để được hướng dẫn.

The wet-ink signature from the Bank’s authorized person(s) in TMD transactions on the TMD Advice is issued at Customer’s request. In case such TMD Advice is crumpled, wrinkled, torn or lost and the Customer wishes to have it reissued, the Customer will contact with the Bank for guidance.

3. **Thông Tin Về TGCKH:** Các thông tin sau đây sẽ được thể hiện trong Chỉ Thị TGCKH, Xác Nhận TGCKH và/hoặc chứng từ tương ứng được dự liệu theo đây:

TMD Information: Following information shall be provided in the respective TMD Instruction, TMD Advice and/or documents contemplated hereunder:

- (i) Tên Khách Hàng;
Name of Customer;
- (ii) Tình trạng cư trú của Khách Hàng (thuộc đối tượng người cư trú hoặc người không cư trú);
Residency status of Customer (being resident or non-resident);
- (iii) Số và ngày cấp giấy tờ được sử dụng nhằm xác minh Khách Hàng;
Number and issuance date of the document used in verifying Customer;
- (iv) Thông tin về người đại diện hợp pháp của Khách Hàng bao gồm: họ và tên, số và ngày cấp giấy tờ xác minh thông tin cá nhân;
Information of the authorized representative from the Customer, including name, number and issuance date of the document used in verifying the authorized representative;
- (v) Tên Ngân Hàng;
Name of the Bank;
- (vi) Họ và tên, chức vụ của người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng thực hiện giao dịch tiền gửi có kỳ hạn với khách hàng;

Name and title of the Bank's authorized representative(s) in TMD transactions with the Customer;

- (vii) Số tiền và đồng tiền TGCKH;
TMD's amount and currency;
- (viii) Ngày gửi TGCKH;
TMD's value date;
- (ix) Ngày đến hạn TGCKH;
TMD's maturity date;
- (x) Lãi suất TGCKH; và
TMD's interest rate; and
- (xi) Phương thức trả lãi TGCKH.
Interest payment method.

4. Chấm Dứt Trước Thời Hạn TGCKH:

- (i) Ngân hàng không áp dụng việc rút trước hạn một phần TGCKH đối với các khoản TGCKH tại Ngân hàng.
Partial premature withdrawal of TMD is not allowed.
- (ii) Trong trường hợp chấm dứt TGCKH trước thời hạn, thì khoản TGCKH đó sẽ chịu lãi suất không kỳ hạn thấp nhất mà Ngân Hàng áp dụng tại thời điểm chấm dứt.
Premature of TMD: In the event of early termination of a TMD, such TMD shall be applied the lowest demand deposit interest rate as applied by the Bank at the time of termination.

5. Gia Hạn TGCKH: Việc gia hạn khoản TGCKH sẽ được chỉ thị thông qua Chỉ Thị TGCKH tương ứng hoặc các loại chỉ thị khác như thỏa thuận với Ngân Hàng.

Renewal of TMD: Renewal of a TMD will be instructed in the respective TMD Instruction or other types of instructions as agreed with the Bank.

6. Các Chỉ Thị Khác Liên Quan Đến TGCKH:

Other Instructions Relating To TMD:

- (i) Khách Hàng đồng ý rằng, nếu Ngân Hàng không nhận được Chỉ Thị TGCKH khác liên quan đến tiền gốc và lãi phù hợp với thời hạn thông báo do Ngân Hàng quy định tùy từng thời điểm thi, vào ngày đáo hạn của khoản TGCKH, Ngân Hàng sẽ tự động gia hạn khoản tiền gốc đã đáo hạn cộng với tiền lãi vào ngày đáo hạn thêm một thời hạn mới bằng với kỳ hạn của khoản TGCKH cũ và theo mức lãi suất hiện hành của Ngân Hàng và tiếp tục việc gia hạn cho TGCKH theo cách thức này cho tới khi Ngân Hàng nhận được Chỉ Thị TGCKH có chỉ thi ngược lại.
The Customer agrees that, if the Bank does not receive further TMD Instruction in respect of both the principal and interest in accordance with the notice period as determined by the Bank from time to time, the Bank will on maturity of the TMD automatically renew the matured principal plus interest on the date of maturity of the TMD for another term equal to the length of the previous TMD and at the applicable interest rate at the time of renewal and continue to renew the TMD in this manner until TMD Instruction is received to the contrary.
- (ii) Khách Hàng đồng ý thêm rằng, trường hợp Khách Hàng đưa ra các Chỉ Thị TGCKH liên quan đến một phần tiền trong TGCKH vào ngày đáo hạn thì Khách Hàng phải đưa ra Chỉ Thị TGCKH cụ thể liên quan đến khoản tiền còn lại trong TGCKH. Nếu Khách Hàng không cung cấp một Chỉ Thị TGCKH rõ ràng, cụ thể liên quan đến khoản tiền còn lại trong TGCKH thì Ngân Hàng, theo toàn quyền quyết định của mình, gia hạn khoản tiền còn lại đó theo quy định tại đoạn nêu trên hoặc ghi có khoản tiền đó vào một Tài Khoản khác của Khách Hàng cho đến khi có Chỉ Thị TGCKH cụ thể, rõ ràng từ phía Khách Hàng. Ngân Hàng sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với Khách Hàng về việc thực hiện Điều Khoản này.
The Customer further agrees that, if the Customer gives TMD Instruction relating to a portion of the funds in the TMD on its maturity, it must additionally give specific TMD Instruction relating to the remaining funds in the TMD. If the Customer does not provide clear, specific TMD Instruction in respect of the remaining funds in the TMD, the Bank may, in its sole discretion, renew the remaining funds in the TMD in accordance to above paragraph or credit the funds to another Account of the Customer pending receipt of clear, specific TMD Instruction. The Bank will have no liability of any kind whatsoever to the Customer for taking any of the actions referred in this Clause.

7. Tài Khoản TGCKH

TMD Account

- (i) (Các) Tài Khoản của Công Ty mở và duy trì tại Ngân Hàng, như được nêu tại Chỉ Thị TGCKH hoặc Xác Nhận TGCKH, được dùng để nhận TGCKH và nhận khoản tiền / lãi từ TGCKH ("Tài Khoản TGCKH")
The Company's Account(s), which is opened and maintained at the Bank, as detailed in the TMD Instruction or TMD Advice, is used for TMD placement and receiving TMD amount / interest ("TMD Account").

- (ii) Trường hợp Tài Khoản TGCKH bị phong tỏa, đóng, tạm khóa hoặc bất kỳ các trường hợp nào khác làm thay đổi tình trạng của Tài Khoản TGCKH, Ngân Hàng sẽ hướng dẫn cho Khách Hàng cách xử lý TGCKH theo chính sách nội bộ của Ngân Hàng và theo quy định pháp luật hiện hành.
In case the TMD Account is frozen, closed, temporarily locked or in any other circumstances where the status of the TMD Account is changed, the Bank will provide guidance to the Company in handling with the TMD in accordance with the Bank's internal policy and the applicable laws.
- (iii) Ngân Hàng không có nghĩa vụ thực hiện các chỉ thị liên quan đến việc rút tiền từ Tài Khoản TGCKH trừ khi Khách Hàng cung cấp cho Ngân Hàng chỉ thị hợp lệ và có hiệu lực cùng với các giấy tờ khác mà Ngân Hàng có thể yêu cầu.
The Bank shall not be obliged to act on any instructions relating to the withdrawal of any amount from the TMD Account unless the Customer submits a valid and duly instruction and other documents as may be required by the Bank.
- 8. Tra Cứu Thông Tin TGCKH:** Công Ty có thể tra cứu và xác minh thông tin liên quan đến TGCKH tại các Chi Nhánh/ Phòng Giao Dịch, Ngân Hàng Trực Tuyến (Internet Banking) hoặc Bộ Phận Dịch Vụ Khách Hàng của Ngân Hàng.
Checking TMD Information: *The Company can check and verify TMD related information at the Bank's Branches/ Transaction Offices, Internet Banking or Client Services Contact.*
- 9. Khoản Tiền Phải Duy Trì:** Khách Hàng xác nhận rằng Ngân Hàng chỉ thực hiện việc đặt TGCKH nếu Khách Hàng duy trì đủ khoản tiền trên Tài Khoản và Ngân Hàng đã nhận được tất cả các giấy tờ cần thiết.
Sufficient Fund: *The Customer acknowledges that the Bank shall only process the TMD placement if the Customer maintains sufficient funds in the Account and the Bank has received all necessary documents.*
- 10. Công Thức Tính Lãi Suất:**
Formula for Calculating Interest Amount:
- (i) Kỳ Tính Lãi: Bắt đầu từ và bao gồm cả ngày gửi TGCKH và không bao gồm ngày đến hạn TGCKH
Interest Period: From and including the TMD's value date and not including the TMD's maturity date
 - (ii) Số Dư Thực Tế: Số tiền của TGCKH sẽ được duy trì trong suốt Kỳ Tính Lãi
Actual Balance: The TMD amount to be maintained during its Interest Period
 - (iii) Số Ngày: Số ngày mà Số Dư Thực Tế được duy trì
Number of Days: Number of days for which the Actual Balance is maintained
 - (iv) Lãi Suất: Lãi suất hàng năm trên cơ sở một (01) năm có 365 ngày, được quy định bởi Ngân Hàng vào từng thời điểm và được giữ cố định trong suốt thời hạn của TGCKH
Interest Rate: Interest rate per annual on the basis of one (01) year having 365 days stipulated by the Bank from time to time and is fixed during TMD tenor
 - (v) Công thức: Trường hợp TGCKH được duy trì hơn một ngày trong suốt khoảng thời gian tính lãi, số tiền lãi được tính như sau:
Formula: In case the TMD is maintained for more than one day throughout the interest calculation duration, the interest amount is calculated as follows:
- Tiền Lãi/ Interest Amount = $\frac{\sum (\text{Số Dư Thực Tế}/\text{Actual Balance} \times \text{Số Ngày}/\text{Number of Days} \times \text{Lãi Suất}/\text{Interest Rate})}{365}$
- 11. Sử Dụng TGCKH Làm Tài Sản Đảm Bảo:** Trường hợp TGCKH được sử dụng để làm tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm, Khách Hàng sẽ thông báo trước bằng văn bản với Ngân Hàng để được hướng dẫn các thủ tục từ phía Ngân Hàng.
Using TMD As Security: *In case the TMD is used as security in accordance with regulations on security transactions, the Customer is required to send written notice for guidance from the Bank's process.*
- 12. Đối Với TGCKH Bằng Ngoại Tệ**
For Foreign Currency TMD
- (i) Khách Hàng đồng ý hoàn toàn rằng tỷ giá do Ngân Hàng công bố tại thời điểm đặt TGCKH bằng ngoại tệ là tỷ giá quy đổi một số loại tiền tệ có liên quan.
Customer agrees to be conclusively bound by the rate of exchange quoted by the Bank at the time of placement of the foreign currency TMD as the rate for the conversion of the relevant currencies.
 - (ii) Khách Hàng công nhận và chấp nhận rằng, trong giới hạn cho phép của pháp luật Việt Nam, khoản tiền ròng được hoàn trả trong Tài Khoản TGCKH bằng ngoại tệ của Khách Hàng sẽ phụ thuộc vào các điều kiện hiện tại của thị trường vào thời điểm đáo hạn, và rằng Khách Hàng sẽ chấp nhận rủi ro bị lỗ do đồng tiền chi trả bị giảm giá trị hoặc các quy định về quản lý ngoại hối áp dụng bởi nước ban hành đồng tiền đó. Khách Hàng cũng công nhận và chấp nhận rằng khoản lỗ đó có thể bị bù trừ vào khoản tiền ròng được hoàn trả của Tài Khoản TGCKH bằng ngoại tệ và thậm chí dẫn đến lỗ trong Tài Khoản TGCKH bằng ngoại tệ hoặc một phần của nó. Nhằm mục đích nêu tại điều này, "các điều kiện thị trường" có nghĩa

là bất kỳ thông lệ nào trong thị trường liên ngân hàng liên quan đến phương pháp xác định tỷ giá và cách tính tiền lãi trên Tài Khoản TGCKH đối với loại ngoại tệ có liên quan, bao gồm các yếu tố như cơ sở tính theo ngày, ý nghĩa của Ngày Làm Việc và cơ sở thanh toán.

Customer acknowledges and accepts that, to the extent permitted by Vietnam's laws, the net return on the Customer's foreign currency TMD will depend on market conditions prevailing at the time of maturity, and that the Customer is prepared to risk any loss as a result of a depreciation in the value of the currency paid or as a result of foreign exchange controls imposed by the country issuing the currency. The Customer acknowledges and accepts that such loss may offset the net return on such foreign currency TMD and may even result in the loss of the foreign currency TMD or a part thereof. For the purposes of this Clause, "market conditions" shall mean any practices in the relevant interbank market relating to the method of interest rate fixing and the calculation of interest on deposits in the relevant foreign currency, involving such factors as the day count basis, the meaning of Business Days and the basis of settlement.

13. **Quyền Và Nghĩa Vụ Của Khách Hàng Và Ngân Hàng:** Khách Hàng và Ngân Hàng sẽ thực hiện các quyền và nghĩa vụ tương ứng của mình theo quy định của Thỏa Thuận TGCKH, các thỏa thuận khác được dự liệu theo đây (nếu có) và theo quy định của pháp luật vào từng thời điểm.

Rights and Responsibilities of the Customer and the Bank: The Customer and the Bank shall implement its respective rights and responsibilities in accordance with the TMD Agreement, other agreement contemplated hereunder (if any) and the regulations from time to time.

14. **Sửa Đổi ĐKĐKC**
Amendments to the GTC

Ngân Hàng có quyền sửa đổi bất kỳ quy định nào của Bản ĐKĐKC tùy từng thời điểm mà Ngân Hàng cho là phù hợp theo toàn quyền quyết định của Ngân Hàng và trong giới hạn cho phép của pháp luật. Những sửa đổi đó sẽ có hiệu lực sau khi Ngân Hàng thông báo cho Khách Hàng (trừ khi được quy định khác đi trong thông báo của Ngân Hàng) bằng cách thức nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp (bao gồm nhưng không giới hạn ở việc công bố tại trụ sở Ngân Hàng hoặc trên trang web của Ngân Hàng hoặc theo cách thức khác do Ngân Hàng quyết định). Việc tiếp tục giao dịch TGCKH sau ngày mà các sửa đổi của ĐKĐKC có hiệu lực sẽ được xem là sự chấp nhận đồng ý chịu ràng buộc đối với các sửa đổi đó của Khách Hàng. Trường hợp Khách Hàng không đồng ý với sửa đổi này thì Khách Hàng phải ngay lập tức thông báo cho Ngân Hàng và hủy bỏ hoặc chấm dứt giao dịch TGCKH với Ngân Hàng.

The Bank reserves the right to amend the GTC from time to time as it deems appropriate in its absolute discretion and to the extent permissible by laws. Such amendments will take effect upon the Bank giving notification to the Customer (unless otherwise advised in the notification) using such means of notification as the Bank shall deem appropriate (including but not limited to display in the premise of the Bank or in the Bank's website or by such other method as the Bank may decide). The continuity of TMD transactions after the effectiveness of amendment will constitute acceptance by the Customer to be bound by such amended GTC. If the Customer does not accept the amendment, the Customer must immediately notify the Bank and cancel or terminate TMD transactions with the Bank.

15. **Luật điều chỉnh:** ĐKĐKC này được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam.
Governing law: The GTC is governed by the laws of Vietnam.
16. **Cơ quan giải quyết tranh chấp:** Tòa án Việt Nam có thẩm quyền xét xử đối với bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến ĐKĐKC này.
Dispute settlement: The court of Vietnam has jurisdiction to settle any dispute arising out of or in connection with the GTC.
17. **Tuyên bố:** Khách Hàng xác nhận rằng Khách Hàng đã đọc, hiểu và đồng ý chịu sự ràng buộc bởi ĐKĐKC này.
Declaration: The Customer confirms having read, understood and agreed to be bound by the GTC.